ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:2413 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước công trình giếng khoan khai thác nước dưới đất dự án Bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Xét bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 928/TTr-SNNMT ngày 07/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên *(Địa chỉ: thôn Nà Han, xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn)* theo Giấy phép khai thác nước dưới đất số 35/GP-UBND ngày 31/10/2025 của UBND tỉnh như sau:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: giếng khoan khai thác nước dưới đất tại dự án Bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình: cấp nước sinh hoạt cho dự án bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh; lưu lượng sử dụng nước của công trình 150 m^3/ngày đêm.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: cấp nước sinh hoạt cho dự án bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh 150 m^3/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác cho mục đích sử dụng: giá tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên dùng cho mục đích khác là 5.800 đồng/m^3.

5. Số tiền phải nộp 01 ngày: 17.617,5 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.978 ngày (tính từ ngày 01/6/2025 đến hết ngày 30/10/2030).

7. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: không.

8. Tổng số tiền phải nộp là: 34.847.415 đồng *(bằng chữ: Ba mươi tư triệu, tám trăm bốn mươi bảy nghìn, bốn trăm mười năm đồng)*.

9. Phương án nộp tiền: nộp một (01) lần cho cả thời gian phê duyệt.

10. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền cụ thể thực hiện theo thông báo của cơ quan Thuế và quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình giếng khoan khai thác nước dưới đất tại dự án Bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh theo quy định; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung thẩm định trình phê duyệt.

3. Công ty cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo nội dung Điều 1 Quyết định này; thực hiện quy định tại Điều 56 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực thì sẽ bị xử lý, truy thu theo quy định.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP thì Công ty cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Lạng Sơn; Chủ tịch UBND xã Hoàng Văn Thụ và người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Quản lý tài nguyên nước-BNNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (03 bản);
- Các PCVP UBND tỉnh, phòng Tổng hợp, TT Thông tin, TT phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, KTCN (NNT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Hữu Học